

Bản án số: 300/2019/HSST

Ngày 25/9/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HOÀNG MAI THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Tiến Hải

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Phạm Thị Trinh

2. Bà Nguyễn Thị Dừa

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng Vân, Thư ký Tòa án nhân dân quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông Bùi Nguyên Dũng - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 9 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số **313/2019/TLST-HS** ngày 28 tháng 8 năm 2019, theo quyết định đưa ra xét xử số **321/2019/QĐXXST-HS** ngày 10 tháng 9 năm 2019 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Tiến D - sinh năm 1979; Đăng ký Hộ khẩu thường trú và Chỗ ở: Số 6 ngõ 92 đường N, tổ 6 phường Q, quận C, Thành phố Hà Nội; Trình độ văn hóa: 12/12; Nghề nghiệp: Tự do; Họ tên bố: Nguyễn Đức T; Họ tên mẹ: Nguyễn Thị H; bị cáo có vợ là Ma Thị L, có 02 con sinh năm 2004 và 2006; Tiền sự: Không; Tiền án: Bản án số 347/HSPT/ ngày 28/10/1997 Tòa phúc thẩm - Tòa án nhân dân tối cao xử phạt 36 tháng về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản công dân và Trộm cắp tài sản công dân (đã xóa án tích).

Bị cáo bị giam giữ từ ngày 28/12/2018 đến 31/12/2018 sau đó cho tại ngoại, đến ngày 07/5/2019 bắt bị cáo để tạm giam. Hiện đang tạm giam tại trại tạm giam số 2 Công an Thành phố Hà Nội (*Có mặt tại phiên tòa*).

2. Tạ Công T - sinh năm 1991; Đăng ký Hộ khẩu thường trú và Chỗ ở: Xóm 2 ĐN, xã Đ, huyện HĐ, Thành phố Hà Nội; Trình độ văn hóa: 09/12; Nghề nghiệp: Tự do; Họ tên bố: Tạ Công Th; Họ tên mẹ: Nguyễn Thị C; bị cáo có vợ là Phạm Thị H, có 02 con sinh năm 2011 và 2015; Tiền sự: Không; Tiền án: Tại Bản án số 14/HSST

ngày 05/3/2019 Tòa án nhân dân huyện Hoài Đức, Thành phố Hà Nội xử phạt 24 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 48 tháng về tội Cố ý gây thương tích. (Hành vi phạm tội xảy ra ngày 07/6/2018)..

Bị cáo bị giam giữ từ ngày 28/12/2018 đến 31/12/2018 áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. (*Có mặt tại phiên tòa*).

*** Bị hại:** Xí nghiệp sản xuất cây xanh, cây hoa, cây cảnh – Công ty TNHH Một thành viên công viên cây xanh Hà Nội.

Đại diện xí nghiệp: Ông Đỗ Quang T - sinh năm 1981 – Giám đốc xí nghiệp.

Trú tại: Thôn N, xã Đ, huyện GL, Thành phố Hà Nội (*Vắng mặt tại phiên tòa*)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng ngày 10/9/2018 Tạ Công T đi xe máy đến khu vực quận Hoàng Mai với mục đích để tìm mua củi, khi vào trong vườn ươm Yên Sở thì T gặp Nguyễn Tiến D là bảo vệ của vườn ươm, T hỏi D có củi bán không thì D trả lời là khi nào có đợt thanh lý thì mới bán, sau đó T cho D số điện thoại để khi nào xí nghiệp thanh lý củi thì D điện thoại cho T đến để mua, khi T đi ra đến cổng vườn ươm thì nhìn thấy trong vườn có hai cây gỗ sưa đỏ đã chết, Tuyền quay lại bảo D là hai cây gỗ sưa này đã chết rồi có bán thì T bán cho, D trả lời để D tính đã, sau đó T đi về. Ngày hôm sau D gọi điện thoại để trao đổi với T về việc mua hai cây gỗ sưa đỏ khác (cây gỗ sưa non) thay thế vào vị trí hai cây gỗ sưa đỏ mà D và T định trộm cắp để bán nhằm tránh bị phát hiện. Khoảng hai ngày sau T đến vườn ươm gặp D, D dẫn T đến vị trí hai cây gỗ sưa đỏ để xem cây và tìm cây thay thế cho phù hợp. Đến khoảng ngày 20/9/2018 T tìm mua được hai cây gỗ sưa đỏ có đường kính và chiều cao gần tương đồng với hai cây gỗ sưa đỏ mà Dững với T đang có ý định trộm cắp, một cây T mua ở chùa K ở xã Đ, HĐ, Hà Nội với giá 7.000.000 đồng, còn một cây T mua của ông Tạ Công Q với giá 8.000.000 đồng. Sau đó T điện thoại cho D báo là đã tìm mua được cây để thay thế và chở hai cây gỗ sưa đỏ vừa mua được về để ở bãi đất trống ở vệ đê Đông La chờ D sắp xếp việc đưa cây về vườn ươm Yên Sở để đánh tráo. Nhận được điện thoại của T, D đã chủ động đổi ca trực cho anh Trần Ngọc Đ cùng là bảo vệ với D ở vườn ươm Yên Sở để D được trực ca 3 ngày 25/9/2018 (ca trực từ 20 giờ đến 7 giờ sáng ngày hôm sau) để thuận lợi cho việc đánh tráo cây, ca trực này D trực cùng với anh C và D biết ngày hôm đó nhà anh C có giỗ nên phải về sớm. Trưa ngày 24/9/2018 D gọi điện thoại cho T và hẹn 4 giờ sáng ngày 26/9/2018, T đem cây đến gần vườn ươm Yên Sở chờ D. Sau đó T liên hệ với chị Trần Thị Bích L ở Công ty trách nhiệm hữu hạn L để thuê xe tải vận chuyển cây từ Đông Lao đi Pháp Vân. Đến khoảng 17 giờ cùng ngày có anh Hoàng Văn T là lái xe của Công ty L liên hệ với T đến chở cây, T trao đổi với anh T để T tải hai cây gỗ sưa lên xe

rời điều khiển về bãi của công ty ở ĐM, Hà Nội để sáng sớm chuyển về Pháp Vân. Khoảng 4 giờ sáng ngày 26/9/2018 Th và T chở hai cây gỗ sưa đến Pháp Vân, khi cách vườn ươm Yên Sở khoảng 500m thì T bảo anh Th dừng xe lại, T điện thoại cho D nhưng D không nghe vì lúc này anh C chưa về, đến khoảng 4 giờ 30 phút cùng ngày thì anh C báo cho D là về trước, chờ anh C đi một lúc thì D dùng số thuê bao 0776292334 gọi cho T để đưa cây vào vườn ươm Yên Sở. Tại đây D với T hướng dẫn cho Th điều khiển xe cẩu nhỏ 2 cây sưa có đánh số 8 và số 10 và trồng 2 cây đã mua vào thay thế. Sau đó D và T bảo Th cẩu hai cây gỗ sưa đỏ vừa nhỏ lên thùng xe và chở về bãi đất trống vệ đề ĐL gần xưởng gỗ của T. Khoảng 2 ngày sau có ba người nam giới (không quen biết) đến hỏi mua hai cây gỗ Sưa đỏ mà D và T vừa trộm cắp được, ban đầu họ trả T 50.000.000 đồng nhưng Tuyền không bán, sau đó tiếp tục trả T với giá 60.000.000 đồng rồi 70.000.000 đồng, T gọi điện thoại cho D để trao đổi về giá bán nhưng D không đồng ý bán, ngày hôm sau họ lại tiếp tục đến hỏi mua và trả giá 75.000.000 đồng, lúc này D đồng ý bán. Sau khi bán cây được 75.000.000 đồng T với D hẹn gặp nhau ở cây xăng gần sân vận động Mỹ Đình để tính toán chi phí, tại đây T đưa cho D 45.000.000 đồng, số tiền còn lại là 30.000.000 đồng T bù vào chi phí để mua cây, thuê xe cẩu, D đưa thêm cho T 2.000.000 đồng nhưng T không nhận. Đến ngày 27/12/2018 khi biết cơ quan Công an đang điều tra vụ việc trộm cắp hai cây gỗ sưa tại vườn ươm Yên Sở thì T và D đến Cơ quan Công an đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Vật chứng thu giữ: 02 cây gỗ sưa đỏ đường kính gốc 25 cm, chiều cao khoảng (4 - 4,5)m, cây đã chết; thu giữ của Nguyễn Tiến D 01 điện thoại di động Iphone 5 màu trắng, Imei: 9900002793334911; 01 điện thoại di động Nokia 105 màu đen, số Imei: 358980091330449, Imei2: 358980096330445 và số tiền 45.000.0000 đồng, ông Tạ Công Th (bố đẻ của T) giao nộp cho T số tiền 30.000.000 đồng.

Cơ quan CSĐT Công an quận Hoàng Mai có công văn yêu cầu Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự định giá các tài sản gồm: 01 cây gỗ sưa đỏ (cây đang theo dõi) đường kính gốc 25 – 30cm, chiều cao 2,5 – 3 m; 01 cây gỗ sưa đỏ (cây chết) đường kính gốc 30- 35cm, chiều cao 3,5 – 4m. Ngày 04/6/2019 Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận Hoàng Mai có công văn trả lời: Hồ sơ tài sản không cung cấp đủ thông tin, không có tài sản cần định giá không có đủ cơ sở, căn cứ để xác định giá trị của tài sản trên. Ngày 13/8/2019 Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Thành phố Hà Nội cũng có công văn từ chối định giá. Tuy nhiên xét thấy giá trị thực tế các bị cáo Nguyễn Tiến D và Tạ Công T bán hai cây gỗ sưa đỏ trộm cắp tại vườn ươm Yên Sở ngày 26/9/2018 với giá 75.000.000 đồng. Do vậy có đủ căn cứ để xác định giá trị của hai cây gỗ sưa đỏ mà các bị cáo trộm cắp tại vườn ươm Yên Sở ngày 26/9/2018 có giá trị là 75.000.000 đồng.

Đối với tài sản thu giữ của D, quá trình điều tra xác định D sử dụng chiếc điện thoại Nokia 105 để liên lạc với T bàn bạc trộm cắp tài sản, chiếc điện thoại Iphone 5 màu trắng D dùng liên lạc cá nhân.

Đối với đối tượng Hoàng Văn Th không biết việc T và D trộm cắp tài sản nên không có căn cứ xử lý hình sự.

Đối với các đối tượng mua cây gỗ sưa đỏ của Tuyền, do không xác định được nhân thân nên không có căn cứ để xử lý.

Bị hại yêu cầu các bị cáo bồi thường theo quy định của pháp luật.

Tại cơ quan điều tra Nguyễn Tiến D và Tạ Công T khai nhận đã thực hiện hành vi phạm tội như trên.

Tại bản Cáo trạng số 297/CT/VKS-HS ngày 21 tháng 8 năm 2019, Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai truy tố các bị cáo Nguyễn Tiến D và Tạ Công T về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa, sau khi phân tích vai trò, tính chất, mức độ và hành vi phạm tội, nhân thân của các bị cáo đã kết luận giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo như nội dung Cáo trạng.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 2 Điều 173; điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự: Xử phạt Nguyễn Tiến D từ 30 đến 34 tháng tù; Xử phạt Tạ Công T từ 24 đến 26 tháng tù. Miễn phạt tiền đối với bị cáo. Buộc các bị cáo phải bồi thường cho Xí nghiệp sản xuất cây xanh, cây hoa, cây cảnh – Công ty TNHH Một thành viên công viên cây xanh Hà Nội 75.000.000 đồng. Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 02 cây sưa đã chết có đường kính 25 cm hiện đang lưu giữ tại Xí nghiệp sản xuất cây xanh, cây hoa, cây cảnh – Công ty TNHH Một thành viên công viên cây xanh Hà Nội. Tịch thu sung công quỹ Nhà nước chiếc điện thoại Nokia thu giữ của D, trả lại D chiếc điện thoại Iphone 5.

Tại phiên tòa các bị cáo Nguyễn Tiến D và Tạ Công T khai nhận như khai tại cơ quan điều tra, các bị cáo thừa nhận cáo trạng của VKS truy tố các bị cáo tại phiên tòa hôm nay là hoàn toàn đúng với hành vi mà các bị cáo đã thực hiện.

Lời nói sau cùng của các bị cáo: Bị cáo thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật, các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Hoàng Mai, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai, Kiểm sát viên trong quá trình

điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với sơ đồ hiện trường, phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Đủ căn cứ xác định: Khoảng 4h40 phút ngày 26/9/2018, tại vườn ươm Yên Sở, phường Thịnh Liệt, quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, các bị cáo Nguyễn Tiến D và Tạ Công T đã thực hiện hành vi đánh tráo hai cây gỗ sưa đỏ mà Tuyên mua trước đó để trộm cắp hai cây gỗ sưa đỏ số 8 và số 10 tại vườn ươm Yên Sở có trị giá là 75.000.000 đồng. Hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 2 điều 173 Bộ luật hình sự. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, các bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến tài sản của cá nhân, tổ chức được pháp luật bảo vệ. Ngoài ra hành vi của các bị cáo còn gây ảnh hưởng đến nhiều mặt của đời sống xã hội, gây mất trật tự tại địa phương, do vậy cần phải áp dụng hình phạt nghiêm khắc mới đủ tác dụng giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa cũng như tại cơ quan điều tra, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Các bị cáo đã nộp tiền khắc phục hậu quả và ra đầu thú nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về nhân thân: Các bị cáo đều đã bị xét xử bằng 1 bản án, do đó xác định các bị cáo có nhân thân xấu, cần áp dụng hình phạt tù giam tương xứng với hành vi phạm tội để giáo dục bị cáo cũng như phòng ngừa chung.

Về vai trò các bị cáo: Bị cáo D là người cầm đầu, khởi xướng, hưởng lợi nhiều nhất, tài sản trộm cắp thuộc trách nhiệm bảo vệ của bị cáo. Do đó bị cáo D giữ vai trò chủ mưu, hình phạt đối với D phải cao hơn hình phạt đối với T.

Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo là người lao động không có tài sản riêng nên miễn phạt tiền cho các bị cáo.

Về dân sự: Buộc các bị cáo phải bồi thường cho Xí nghiệp sản xuất cây xanh, cây hoa, cây cảnh – Công ty TNHH Một thành viên công viên cây xanh Hà Nội số tiền 75.000.000 đồng.

Về xử lý vật chứng: Đối với chiếc điện thoại Nokia thu giữ của bị cáo D là điện thoại các bị cáo liên lạc với nhau để trộm cắp tài sản, nên tịch thu sung công quỹ Nhà nước. Đối với chiếc điện thoại Iphone 5 bị cáo D dùng để liên lạc cá nhân không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại D nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 mục I Danh mục án phí, lệ phí tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Các bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ: Điểm c khoản 2 Điều 173; điểm s, b khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Khoản 2 Điều 106; Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Khoản 1 mục I Danh mục án phí, lệ phí tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Tiến D 30 (*Ba mươi*) tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, thời hạn tù tính từ ngày 07/5/2019, được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 28/12/2018 đến 31/12/2018.

Xử phạt: Bị cáo Tạ Công T 24 (*Hai mươi bốn*) tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 28/12/2018 đến 31/12/2018.

Miễn phạt tiền cho các bị cáo.

Về dân sự: Buộc các bị cáo phải bồi thường cho Xí nghiệp sản xuất cây xanh, cây hoa, cây cảnh – Công ty TNHH Một thành viên công viên cây xanh Hà Nội số tiền 75.000.000 đồng. Xác nhận các bị cáo đã nộp đủ 75.000.000 đồng theo Giấy nộp tiền vào tài khoản 394901048098 của Chi cục Thi hành án Dân sự quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội tại kho bạc Nhà nước quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu sung công quỹ Nhà nước của bị cáo Nguyễn Tiến D 01 chiếc điện thoại Nokia màu đen, số Imei1: 358980091330440, Imei2: 358980096330445. Trả lại cho Nguyễn Tiến D 01 điện thoại Iphone 5 màu trắng, số Imei: 990002793334911 nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.(Số vật chứng trên hiện đang nhập kho vật chứng theo Phiếu nhập kho số 000294 ngày 23/8/2019 của Chi cục Thi hành án Dân sự quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội).

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 02 cây sưa (*Đã chết*) có đường kính 25

cm, chiều cao khoảng 4 đến 4,5 m hiện đang lưu giữ tại Xí nghiệp sản xuất cây xanh, cây hoa, cây cảnh – Công ty TNHH Một thành viên công viên cây xanh Hà Nội. Xí nghiệp sản xuất cây xanh, cây hoa, cây cảnh – Công ty TNHH Một thành viên công viên cây xanh Hà Nội có trách nhiệm phối hợp với Chi cục Thi hành án Dân sự quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; xí nghiệp sản xuất cây xanh, cây hoa, cây cảnh – Công ty TNHH Một thành viên công viên cây xanh Hà Nội có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND quận Hoàng Mai;
- Công an quận Hoàng Mai;
- Thi hành án dân sự quận Hoàng Mai
- Sở tư pháp;
- Những người tham gia tố tụng;
- Trại tạm giam số 2;
- Lưu: HS; THS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Tiến Hải